

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính cập nhật, sửa đổi ngành Kế hoạch và Đầu tư, thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan hành chính nhà nước các cấp trên địa bàn tỉnh Kon Tum

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 701/QĐ-BKHĐT ngày 02 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư về công bố thủ tục hành chính mới, bãi bỏ trong lĩnh vực đầu tư tại Việt Nam thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Kế hoạch và Đầu tư;

Thực hiện Công văn số 523/UBND-KTTH ngày 24 tháng 02 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về thời gian thực hiện thủ tục liên quan đến chấp thuận chủ trương đầu tư dự án;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 30/TTr-SKHĐT ngày 21 tháng 3 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh một số nội dung danh mục thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực Đầu tư tại Việt Nam đã được công bố tại Quyết định số 333/QĐ-UBND ngày 28 tháng 6 năm 2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum (*Chi tiết tại Danh mục kèm theo*).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Các nội dung không nêu tại Điều 1 của Quyết định này giữ nguyên theo Quyết định số 333/QĐ-UBND ngày 28 tháng 6 năm 2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư chịu trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan xây dựng, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt cập nhật, bổ sung Quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính đảm bảo các nội dung được công bố tại Điều 1 Quyết định này theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư; Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3 (t/h);
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư (b/c);
- Cục Kiểm soát TTHC - VPCP (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- + CVP và các PCVP;
- + Phòng Kinh tế - Tổng hợp;
- + Trung tâm PVHCC tỉnh;
- Viễn thông Kon Tum;
- Lưu: VT, TTHCC.VĐT.

CHỦ TỊCH

Lê Ngọc Tuấn

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẬP NHẬT, SỬA ĐỔI NGÀNH KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ, THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA CƠ QUAN HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC CÁC CẤP TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH KON TUM

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum

STT	Tên Thủ tục hành chính và Mã số Thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết (ngày làm việc)		Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cách thức thực hiện		
		Theo quy định	Cắt giảm, sửa đổi thành				Trực tiếp	Trực tuyến	Bru chính công ích
1	Thủ tục chấp thuận nhà đầu tư của UBND cấp tỉnh (Mã TTHC: 1.009642.000.00.00.H34)	32 ngày làm việc	20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Không	- Luật Đầu tư ngày 17/6/2020 - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT	X		X
2	Thủ tục điều chỉnh văn bản chấp thuận nhà đầu tư của UBND cấp tỉnh (Mã TTHC: 1.009644.000.00.00.H34)	32 ngày làm việc	20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Không	- Luật Đầu tư ngày 17/6/2020 - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT	X		X
3	Thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư	32 ngày	20 ngày	Trung	Không	- Luật Đầu tư ngày	X		X

	của UBND cấp tỉnh (Mã TTHC: 1.009645.000.00.00.H34)	làm việc	làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	tâm Phục vụ hành chính công tỉnh		17/6/2020 - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT			
4	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh (Mã TTHC: 1.009646.000.00.00.H34)	32 ngày làm việc	20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Không	- Luật Đầu tư ngày 17/6/2020 - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT	X		X
5	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp nhà đầu tư chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ dự án đầu tư đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận của UBND cấp tỉnh (Mã TTHC: 1.009649.000.00.00.H34)	32 ngày làm việc	20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Không	- Luật Đầu tư ngày 17/6/2020 - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT	X		X
6	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp nhà đầu tư nhận chuyển nhượng dự án đầu tư là tài sản bảo đảm đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận của UBND cấp tỉnh (Mã TTHC: 1.009650.000.00.00.H34)	32 ngày làm việc	20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Không	- Luật Đầu tư ngày 17/6/2020 - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT	X		X

7	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, sáp nhập dự án đầu tư đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận của UBND cấp tỉnh (Mã TTHC: 1.009652.000.00.00.H34)	32 ngày làm việc	20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Không	- Luật Đầu tư ngày 17/6/2020 - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT	X		X
8	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi loại hình tổ chức kinh tế đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận của UBND cấp tỉnh (Mã TTHC: 1.009653.000.00.00.H34)	32 ngày làm việc	20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Không	- Luật Đầu tư ngày 17/6/2020 - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT	X		X
9	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để góp vốn vào doanh nghiệp đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận của UBND cấp tỉnh (Mã TTHC: 1.009654.000.00.00.H34)	32 ngày làm việc	20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Không	- Luật Đầu tư ngày 17/6/2020 - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT	X		X

10	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để hợp tác kinh doanh đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận của UBND tỉnh (Mã TTHC: 1.009655.000.00.00.H34)	32 ngày làm việc	20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Không	- Luật Đầu tư ngày 17/6/2020 - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT	X		X
----	--	------------------	---	--	-------	--	---	--	---